

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA****I. Thông tin chung về nhiệm vụ****1. Tên nhiệm vụ, mã số**

Nghiên cứu các giải pháp khoa học và công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng và phát triển sản xuất nhãn bền vững tại Sơn La và một số tỉnh phía Bắc

Mã số: DTĐLCN.30/17

Thuộc:

- Chương trình: Nhiệm vụ cấp bách địa phương

- Khác (ghi cụ thể):

2. Mục tiêu nhiệm vụ**a. Mục tiêu tổng quát**

Xác định được bộ giống và các biện pháp kỹ thuật thâm canh góp phần nâng cao hiệu quả và phát triển sản xuất nhãn bền vững tại Sơn La và một số tỉnh phía Bắc.

b. Mục tiêu cụ thể

- Xác định được bộ giống nhãn (3-5 giống) phù hợp cho mỗi vùng đảm bảo năng suất cao (năng suất trên 20 tấn/ha), phẩm chất tốt (khối lượng quả ≥ 15 gam, độ brix ≥ 18 , tỷ lệ ăn được $\geq 65\%$), thời gian cho sản phẩm 60 ngày trở lên.

- Xác định được biện pháp kỹ thuật khắc phục hiện tượng ra hoa cách năm cho bộ giống nhãn đã được xác định trồng phù hợp ở Sơn La.

- Xây dựng được quy trình kỹ thuật thâm canh tiên tiến nâng cao năng suất 15 - 20%, chất lượng quả đảm bảo an toàn thực phẩm cho bộ giống nhãn đã được xác định trồng phù hợp ở Sơn La.

- Xây dựng được quy trình kỹ thuật xử lý ở giai đoạn cận và sau thu hoạch, giảm tỷ lệ tổn thất sau thu hoạch cho một giống nhãn trồng chủ lực ở Sơn La.

- Xây dựng được các mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật thâm canh cho bộ giống được chọn cho hiệu quả sản xuất tăng 15 - 20% tại Sơn La và Hưng Yên.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS. Nguyễn Quốc Hùng**4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:** Viện Nghiên cứu Rau quả**5. Tổng kinh phí thực hiện** : 3.950,0 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.550,0 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác : 400,0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng

Bắt đầu: tháng 10 năm 2017

Kết thúc: tháng 9 năm 2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Nguyễn Quốc Hùng	Phó giáo sư, tiến sĩ	Viện Nghiên cứu Rau quả
2	Nguyễn Thị Thu Hương	Thạc sĩ	Viện Nghiên cứu Rau quả
3	Hoàng Thị Lệ Hằng	Phó giáo sư, tiến sĩ	Viện Nghiên cứu Rau quả
4	Nguyễn Thị Bích Hồng	Thạc sĩ	Viện Nghiên cứu Rau quả
5	Vũ Việt Hưng	Tiến sĩ	Viện Nghiên cứu Rau quả
6	Ngô Xuân Phong	Thạc sĩ	Viện Nghiên cứu Rau quả
7	Nguyễn Duy Hưng	Thạc sĩ	Viện Nghiên cứu Rau quả
8	Kiều Văn Quang	Thạc sĩ	Viện Nghiên cứu Rau quả
9	Vũ Quang Giảng	Tiến sĩ	Trường Đại học Tây Bắc
10	Đào Huy Danh	Kỹ sư	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Sơn La

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về sản phẩm khoa học

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Vật liệu giống		x			x			x	
2	Giống		x			x		x		
3	Quy trình		x			x			x	
4	Mô hình		x			x			x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Dòng nhãn chín sớm NS203	2020	Một số Hợp tác xã sản xuất nhãn huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	

2	Dòng nhãn chín chính vụ Ánh Vàng 205	2020	Một số Hợp tác xã sản xuất nhãn tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La và một số huyện thuộc tỉnh Hưng Yên và thành phố Hà Nội
3	Giống nhãn chín chính vụ T6	2020	Một số Hợp tác xã sản xuất nhãn tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La và một số huyện thuộc tỉnh Hưng Yên và thành phố Hà Nội
4	Quy trình canh tác tiên tiến một số giống nhãn	2020	Một số Hợp tác xã sản xuất nhãn tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La và một số huyện thuộc tỉnh Hưng Yên
5	Quy trình kỹ thuật xử lý giai đoạn cận và sau thu hoạch	2020	Một số Hợp tác xã sản xuất nhãn tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La và một số huyện thuộc tỉnh Hưng Yên

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	Đề án “Bảo tồn và phát triển vùng trồng nhãn, vải đặc sản tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030 (ghép cải tạo dòng nhãn chín sớm Ánh Vàng 205)	7/2020	Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Hưng Yên	
2	Mô hình canh tác tiên tiến một số giống nhãn trồng tại Mộc Châu	5/2020	Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật nông nghiệp huyện Mộc Châu	

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ

Về giống, đề tài đã tuyển chọn được 02 dòng: nhãn chín sớm NS203, nhãn chính vụ Ánh Vàng 205 và 01 giống nhãn chính vụ T6 có khả năng sinh trưởng khỏe, năng suất cao, chất lượng tốt đưa vào trồng trong sản xuất đã làm thay đổi cơ cấu giống, bổ sung các giống nhãn tốt cho sản xuất nhãn tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La

nói riêng và một số vùng sản xuất nhãn ở một số tỉnh phía Bắc nói chung.

Về quy trình canh tác, quy trình kỹ thuật canh tác tiên tiến một số giống nhãn đã kéo dài thời gian thu hoạch và tăng chất lượng sản phẩm, đặc biệt có thể kéo dài thời gian thu hoạch bằng biện pháp xử lý ra hoa rải vụ thu hoạch vào các thời gian khác nhau trong năm tại vùng nhãn Sông Mã, tỉnh Sơn La và một số huyện thuộc tỉnh Hưng Yên.

Quy trình kỹ thuật xử lý ở giai đoạn cận thu hoạch và sau thu hoạch đã góp phần nâng cao chất lượng, mẫu mã quả và kéo dài thời gian bảo quản cho giống nhãn đang được trồng chủ lực tại Sơn La.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ

3.1. Hiệu quả kinh tế

Kết quả thực hiện Đề tài đã tuyển chọn và xác định được 5 giống nhãn, trong đó có 3 giống/dòng nhãn mới triển vọng (dòng nhãn chín sớm NS203, giống nhãn chính vụ T6, dòng nhãn chính vụ Ánh Vàng 205) phục vụ sản xuất nhãn và thay thế một số giống nhãn cũ kém chất lượng tại Sơn La một số tỉnh phía Bắc.

Từ quy trình kỹ thuật thâm canh tiên tiến đã được người dân tại một số vùng tham gia triển khai đề tài thực hành thành thạo và đã chủ động tổ chức sản xuất để mở rộng diện tích và nâng cao hiệu quả kinh tế cho vùng trồng nhãn tại một số địa phương. Từ quy trình kỹ thuật thâm canh tiên tiến đã được một số hộ nông dân áp dụng để xử lý ra hoa nhãn rải vụ thu hoạch đã làm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng hiệu quả kinh tế lên gấp 1-1,5 lần so với mô hình sản xuất đại trà.

Từ quy trình kỹ thuật xử lý nhãn giai đoạn cận thu hoạch đã được người dân cũng như địa phương áp dụng cho các đơn hàng xuất khẩu, đã làm giảm tổn thất nhãn sau thu hoạch xuống dưới 5 % góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế cho sản xuất nhãn hàng hóa tại Sơn La và Hưng Yên.

3.2. Hiệu quả xã hội

Kết quả thực hiện Đề tài góp phần thúc đẩy nghề sản xuất nhãn phát triển, tăng hiệu quả sử dụng đất đai và lao động, bảo vệ môi trường và tạo ra sản phẩm chất lượng tốt, an toàn đối với sức khỏe người tiêu dùng, đảm bảo an sinh xã hội.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

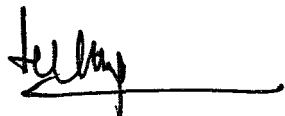
- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do: Đề tài nghiêm túc thực hiện theo đúng tiến độ, đúng các nội dung nghiên cứu trong thuyết minh đã được phê duyệt, hợp đồng đã được ký kết và đạt được sản phẩm đáp ứng yêu cầu của Đề tài.

Đề tài đã sử dụng kinh phí đúng mục đích, không vi phạm các nguyên tắc quản lý theo quy định.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ



PGS.TS. Nguyễn Quốc Hùng

**CƠ QUAN CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Dũng